

Số: /BC-SNNMT

Sơn La, ngày tháng 02 năm 2026

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND ngày 17/9/2014 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ công tác phòng dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 17/9/2017 về sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La

Thực hiện Công văn số 7244/UBND-KT ngày 02/12/2025 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND ngày 17/9/2014 và Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 17/9/2017 của HĐND tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND ngày 17/9/2014 và Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 17/9/2017 của HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

### I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

#### 1. Kết quả công tác tham mưu văn bản chỉ đạo thực hiện

Thực hiện Nghị quyết 89/2014/NQ-HĐND ngày 17/9/2014 của HĐND tỉnh Sơn La về chính sách hỗ trợ công tác phòng dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 17/9/2017 về sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 89), hàng năm Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện Nghị quyết, cụ thể:

- Quyết định số 2756/QĐ-UBND ngày 15/10/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tiêm phòng bắt buộc các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm và phun tiêu độc, khử trùng năm 2015.

- Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh về việc tiêm phòng bắt buộc các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm.

- Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 07/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tiêm phòng bắt buộc các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm và phun tiêu độc khử trùng năm 2016.

- Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tiêm phòng bắt buộc các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm và phun tiêu độc khử trùng năm 2017.

- Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tiêm phòng bắt buộc các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm và phun tiêu độc khử trùng năm 2018; Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2018 (*thay thế Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh*).

- Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2019.

- Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2020.

- Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2021; Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh.

- Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2022.

- Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2023.

- Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2024.

- Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 06/8/2024 của UBND tỉnh kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025.

- Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025; Công văn 574/UBND-KT ngày 25/01/2026 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Phụ lục Kế hoạch số 211/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Hướng dẫn số 2200/SNN-CNTY ngày 19/9/2017 về việc triển khai Nghị quyết số 89/NQ-HĐND; Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Sơn La.

## **2. Kết quả triển khai hỗ trợ tiêm phòng vắc xin, hóa chất phun khử trùng, tiêu độc**

### **a) Kết quả tiêm phòng vắc xin**

Thực hiện Quyết định phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật hàng năm của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm. Kết quả từ năm 2015 đến hết năm 2025, Nghị quyết 89 đã hỗ trợ tiêm phòng được 15.240.123 liều vắc xin gia súc, gia cầm cụ thể như sau:

- Vắc xin Lở mồm long móng: 2.071.608 liều;
- Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: 2.111.355 liều;
- Vắc xin Dịch tả lợn: 707.880 liều;

- Vắc xin Ung khí thán: 802.215 liều;
- Vắc xin Đại: 1.135.795 liều;
- Vắc xin Niu-cát-xơn: 8.408.600 liều;
- Vắc xin Nhiệt thán: 3.870 liều.

b) Kết quả phun khử trùng tiêu độc

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, chỉ đạo của UBND tỉnh Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện phun khử trùng tiêu độc, kết quả đã triển khai phun khử trùng tiêu độc cho diện tích 324.304 nghìn m<sup>2</sup> (*trương đương 162.152 lít hóa chất*).

c) Kết quả sử dụng ngân sách Nhà nước

Thực hiện thanh quyết toán ước đạt 150.067.748 nghìn đồng đạt tỷ lệ 95,06% so với nguồn kinh phí được giao 157.858.537 nghìn đồng.

## II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Nghị quyết 89 sau khi ban hành đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, người dân ủng hộ tham gia, góp phần nâng cao nhận thức cho người chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

2. Nghị quyết 89 hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật đã hạn chế dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi phát sinh trên địa bàn tỉnh, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, đảm bảo sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, tạo sinh kế bền vững cho người chăn nuôi, đóng góp vào thành tựu chung của ngành nông nghiệp trụ đỡ quan trọng của nền kinh tế.

3. Tiêm phòng vắc xin là biện pháp phòng chống dịch bệnh chủ động, dễ thực hiện, tiết kiệm nhất, giúp tạo được miễn dịch đặc hiệu cho đàn vật nuôi, góp phần hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Kết quả lấy mẫu xét nghiệm, kiểm tra định lượng kháng thể sau tiêm phòng vắc xin hàng năm đều đạt tỷ lệ bảo hộ miễn dịch theo quy định (*trên 70%*) khẳng định việc tiêm phòng vắc xin là biện pháp tạo miễn dịch chủ động góp phần phòng bệnh, hạn chế dịch bệnh phát sinh, lây lan. Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được tiêm vắc xin phòng bệnh từ nguồn hỗ trợ của Nghị quyết cơ bản đã được khống chế, không gây ra ổ dịch lớn, chỉ xảy ra ổ dịch nhỏ, lẻ tẻ nhanh chóng được khống chế dập tắt, mức độ thiệt hại kinh tế không lớn.

4. Công tác phun khử trùng tiêu độc phòng, chống dịch bệnh được triển khai tích cực đã hạn chế, tiêu diệt mầm bệnh trong môi trường góp phần giảm nguy cơ phát sinh dịch bệnh, giảm thiểu thiệt hại do dịch bệnh gây ra, tạo thu nhập ổn định cho người dân, thúc đẩy chăn nuôi phát triển.

5. Bệnh Ung khí thán, Tụ huyết trùng trâu bò sau nhiều năm tiêm phòng tại các ổ dịch cũ và khu vực có nguy cơ cao, từ năm 2016 đến nay không ghi nhận dịch bệnh phát sinh.

6. Nghị quyết 89 đã kịp thời hỗ trợ hóa chất phun khử trùng, tiêu độc tiêu diệt mầm bệnh tồn lưu trong môi trường, vắc xin tiêm phòng bao vây tại các ổ dịch, góp phần khống chế, dập tắt sớm không để dịch bệnh lây lan diện rộng.

### III. TỒN TẠI, KHÓ KHĂN

1. Sau khi chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, nhiều nhân viên thú y xã cũ (*người hoạt động bán chuyên trách*) nghỉ việc theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP dẫn đến không có người thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại cơ sở đặc biệt là công tác tiêm phòng vắc xin, phun tiêu độc khử trùng.

2. Địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, hình thức chăn nuôi nông hộ, nhỏ lẻ vẫn chiếm phần lớn, chủ yếu thả rông nên việc triển khai tiêm phòng gặp nhiều khó khăn. Tại một số địa phương người dân chưa phối hợp tốt trong việc khống chế gia súc, gia cầm để tiêm phòng.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền triển khai chính sách tại một số nơi chưa được sâu rộng. Một bộ phận người chăn nuôi còn trông chờ, ỉ lại vào chính sách hỗ trợ của nhà nước.

4. Ngoài chính sách hỗ trợ từ chương trình Nghị quyết 89, trên địa bàn tỉnh còn có một số chương trình hỗ trợ khác (*chương trình phòng, chống bệnh LMLM quốc gia giai đoạn 2016-2020; chương trình tiêm phòng cho gia súc theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ*). Do đó việc đầu thầu và triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin không cùng thời điểm, không đúng vụ tiêm phòng dẫn đến việc tạo miễn dịch cho đàn vật nuôi không đồng đều, làm giảm hiệu quả trong phòng bệnh.

5. Vắc xin Niu cát xon tiêm phòng cho gà thực tế khó triển khai thực hiện tại cơ sở do số lượng đối tượng tiêm phòng lớn, chủ yếu chăn nuôi nhỏ lẻ, thả thả (ngủ trên cây, thả trên lán nương) khó bắt, chủ yếu thực hiện tiêm phòng vào ban đêm, do đó cần rất nhiều nhân lực triển khai tiêm phòng để đảm bảo tỷ lệ và thời gian theo quy định; theo Nghị quyết 89 vắc xin tiêm cho gà từ 02 tháng tuổi trở lên, tiêm phòng 02 lần/năm trong khi gà là đối tượng nuôi ngắn khoảng 03 - 04 tháng đã bắt đầu xuất bán; vắc xin để phòng bệnh Niu cát xon được thương mại hóa rộng rãi, người chăn nuôi đã tự chủ động mua vắc xin để triển khai tiêm phòng nên dịch bệnh ít xảy ra.

6. Bệnh Đại là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nằm trong danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người, mục đích tiêm phòng vắc xin Đại là để bảo vệ sức khỏe cho con người tuy nhiên việc tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo chưa đạt tỷ lệ theo quy định một phần do mức hỗ trợ giữa các vùng không đồng đều, người dân ở các xã vùng I được hỗ trợ 30%, vùng II được hỗ trợ 50%, vùng III được hỗ trợ 100% tiền vắc xin và tiền công tiêm phòng (*riêng các thị trấn và các phường không được hỗ trợ*). Việc người dân phải chi trả 50%, 70%, 100% tiền vắc xin và tiền công tiêm phòng cũng là một lý do dẫn đến tỷ lệ tiêm phòng so với tổng đàn chó thực tế chưa đảm bảo theo quy định, chưa tạo được miễn dịch đàn. Việc hoàn thiện chứng từ thanh toán cũng khó khăn cho cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện.

7. Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên động vật mới phát sinh (*bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò*) gây thiệt hại lớn về kinh tế, các bệnh này có vắc xin để tiêm phòng, tuy nhiên các loại vắc xin này chưa được quy định trong Nghị quyết, đặc biệt là vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò trong khi bệnh Viêm da nổi cục trâu bò đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường đưa vào danh sách các bệnh bắt buộc phải phòng bệnh bằng vắc xin

Thực tế công tác phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò tại địa bàn tỉnh Sơn La cho thấy công tác tiêm phòng vắc xin đã góp phần quyết định trong việc bao vây, khống chế, dập tắt dịch bệnh. Năm 2021, dịch bệnh Viêm da nổi cục xảy ra tại 191 xã, của 12/12 huyện thành phố làm 3.788 con trâu, bò mắc bệnh, làm chết và tiêu hủy 2.690 con với tổng trọng lượng 377.356 kg, ngân sách các huyện, thành phố có dịch chi mua 10.057 lít hóa chất, 76.303 kg vôi bột để chống dịch, gây thiệt hại lớn về thu nhập, kinh tế của người dân. Sau khi thực hiện tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục (*tổng số 263.848 liều trong đó Ngân sách tỉnh hỗ trợ 84.000 liều*) đã tạo được miễn dịch cho đàn trâu, bò, đặc biệt là đàn bò, dịch bệnh đã từng bước bao vây, khống chế đến ngày 08/12/2021 không còn ổ dịch VDNC nào trên địa bàn tỉnh. Năm 2022, chỉ phát sinh 01 ổ dịch tại xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn và đã được khống chế dập tắt trong khoảng thời gian ngắn. Như vậy việc hỗ trợ tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò là biện pháp chủ động, an toàn và tiết kiệm (*vắc xin Viêm da nổi cục tiêm 01 lần/năm, thời gian bảo hộ của vắc xin kéo dài 12 tháng*).

8. Thời tiết, khí hậu biến đổi khó lường, nhu cầu tiêu thụ, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ngày càng lớn, chốt kiểm dịch đầu mối giao thông đã bị giải thể theo chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp làm tăng nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh động vật từ các địa bàn khác vào địa bàn tỉnh.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Qua rà soát, Luật Thú y số 79/2015/QH13, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) và các văn bản liên quan đã quy định chi tiết, đầy đủ về nội dung hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Đồng thời, một số nội dung quy định tại Nghị quyết 89 không còn phù hợp sau khi sáp nhập Sở, ban, ngành và phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp.

Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh cho chủ trương bãi bỏ Nghị quyết 89 về hỗ trợ công tác phòng dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

2. Sau khi Nghị quyết 89 được HĐND tỉnh bãi bỏ, đề nghị cấp thẩm quyền hàng năm tiếp tục cấp kinh phí hỗ trợ công tác phòng dịch bệnh cho động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định của Luật Thú y số 79/2015/QH13, Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) và các văn bản liên quan.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND ngày 17/9/2014 của HĐND tỉnh Sơn La về chính sách hỗ trợ công tác phòng dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 56/2017/NQ-HĐND ngày 17/9/2017 về sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 89/2014/NQ-HĐND, của Sở Nông nghiệp và Môi trường./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CNTYTS (Luân 01b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Dũng Tiến**